

Số: 994/QĐ-UBND

Tiên Lữ, ngày 30 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán ngân sách thực hiện
Chuyển đổi số xã Tiên Lữ năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIÊN LŨ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ về Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 11/6/2025; Kế hoạch số 443-KH/TU ngày 24/6/2025 của Tỉnh ủy Hưng Yên;

Căn cứ Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 19/5/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Công văn số 3233/BKHCN-KHTC ngày 18/7/2025 của Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026;

Căn cứ Quyết định 719/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh phê duyệt chương trình phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 757/2025/NQ - HĐND ngày 10/10/2025 của Hội đồng

nhân dân tỉnh Hưng Yên về Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 29/7/2025 của UBND xã Tiên Lữ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Tiên Lữ năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã Tiên Lữ về triển khai thực đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn xã Tiên Lữ;

*Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND xã Tiên Lữ về việc giao dự toán thu chi ngân sách xã sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;
Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán ngân sách thực hiện Chuyển đổi số của xã năm 2026 với các nội dung sau:

1. Tên cơ quan thực hiện nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân xã Tiên Lữ.

2. Danh mục nhiệm vụ

2.1. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng và đầu tư trang thiết bị.

2.2. Nâng cấp hệ thống đài truyền thanh thông minh.

2.3. Tổ chức đào tạo tập huấn; tuyên truyền chuyển đổi số, an toàn thông tin

3. Kinh phí dự kiến thực hiện: 2.486.541.000 đồng

- Nguồn ngân sách nhà nước: 2.486.541.000 đồng

- Nguồn khác: 0 đồng

(Phụ lục dự toán chi tiết kèm theo)

4. Thời gian thực hiện nhiệm vụ: năm 2026

Điều 2. Giao phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, rà soát tham mưu về danh mục, nội dung triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của xã Tiên Lữ năm 2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IV và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VP, KT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Trung Kiên

